

Phẩm 68: SỰ TƯƠNG QUAN GIỮA SÁU ĐỘ

Tôn giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Trì giới ba-la-mật?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Lúc bố thí, Đại Bồ-tát hồi hướng sự bố thí đó về Nhất thiết trí, đối với tất cả chúng sinh, cả thân, khẩu, ý an trụ trong đức từ. Đó là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Trì giới ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà chấp lấy Nhẫn nhục ba-la-mật?

–Này Tu-bồ-đề! Lúc Đại Bồ-tát bố thí, người lãnh thọ giận mắng Bồ-tát, Bồ-tát nhin nhục chẳng sinh tâm phiền giận. Đó là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Nhẫn nhục ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà chấp lấy Tinh tấn ba-la-mật?

–Này Tu-bồ-đề! Lúc Đại Bồ-tát bố thí, người lãnh thọ giận mắng, Bồ-tát bố thí thêm và nghĩ rằng: “Ta phải bố thí chẳng nên hối tiếc, liền lúc đó phát sinh hai thứ tinh tấn: thân tinh tấn và tâm tinh tấn.” Đó là Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Tinh tấn ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Thiên định ba-la-mật?

–Này Tu-bồ-đề! Lúc bố thí, Bồ-tát hồi hướng về Nhất thiết trí, chẳng mong hàng Thanh văn, Bích-chi-phật chỉ nhất tâm nghĩ đến Nhất thiết trí. Đây là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Thiên định ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Bát-nhã ba-la-mật?

–Này Tu-bồ-đề! Lúc bố thí, Đại Bồ-tát biết bố thí là không, cũng như huyễn ảo, chẳng thấy vì chúng sinh có ích hay vô ích mà bố thí. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Bồ thí ba-la-mật mà giữ được Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật mà giữ được năm pháp Ba-la-mật kia?

–Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ trong Trì giới ba-la-mật, ba nghiệp thân, khẩu, ý phát sinh phước đức bố thí, giúp nên Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, giữ mong hàng đức này, chẳng lấy bậc Thanh văn, Bích-chi-phật, trụ trong Trì giới ba-la-mật, chẳng biết đoạt mạng sống kẻ khác, chẳng cướp trộm tài vật của kẻ khác, chẳng tà dâm, chẳng nói dối, chẳng nói hai lưỡi, chẳng ác khẩu, chẳng thêu dệt, chẳng tham lam bòn sẻn, chẳng giận dữ ganh ghét, chẳng tà kiến; thực hành bố thí: cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, cần xe cho xe, cần áo cho áo, cần chuỗi ngọc cho chuỗi ngọc, cần hương hoa cho hương hoa, cần giường nệm, phòng nhà, đèn đuốc, tất cả đồ sinh hoạt đều cung cấp cho cả, đem sự bố thí đó cùng các chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hồi hướng như vậy thì chẳng rơi vào hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật mà giữ Bồ thí ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật, nếu có ai đến làm rã rời thân thể, lúc đó Bồ-tát chẳng sinh một niệm giận thù, tự nghĩ: “Ta được lợi ích rất lớn,

họ đến làm thân thể ta rã rời, ta không có một niệm giận thù”, đó là Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật mà giữ lấy Nhẫn nhục ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thân tinh tấn và tâm tinh tấn thường chẳng lìa bỏ, tự nghĩ: “Tất cả chúng sinh ở trong biển sinh tử, ta phải cứu vớt, đặt họ trên bờ cam lộ.” Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật mà giữ lấy Tinh tấn ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát nhập Sơ thiền, Nhị thiền, Tam thiền, Tứ thiền, chẳng tham hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, tự nghĩ: “Ta phải trụ trong Thiền định ba-la-mật để độ tất cả chúng sinh trong sinh tử.” Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật mà giữ lấy Thiền định ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật không có pháp nào thấy được: hoặc pháp tác, hoặc vô tác, pháp số, pháp tướng, hoặc có, hoặc không, chỉ thấy tất cả đều chẳng ngoài tướng Như, nhờ năng lực phương tiện Bát-nhã ba-la-mật nên chẳng rơi vào hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đó là Đại Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật mà giữ được Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật mà giữ được năm pháp Ba-la-mật kia?

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát lúc mới phát tâm cho đến lúc ngồi đạo tràng, trong khoảng thời gian đó, nếu có chúng sinh nào đến giận mắng, hoặc chặt đứt thân thể, Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục, tự nghĩ: Ta phải bố thí cho tất cả chúng sinh, chẳng nên chẳng cho, chúng sinh cần ăn uống cho ăn uống, cho đến tất cả đồ sinh hoạt nếu cần tôi đều cho họ tất cả, đem công đức đó cùng với tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lúc Bồ-tát hồi hướng chẳng sinh hai tâm niệm: ai hồi hướng và hồi hướng về chỗ nào. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật mà giữ lấy Bố thí ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến lúc ngồi đạo tràng, trong khoảng thời gian đó chẳng bao giờ giết hại, trộm cướp, tà dâm cho đến chẳng tà kiến, cũng chẳng tham hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đem công đức đó cùng với tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lúc hồi hướng, Bồ-tát chẳng sinh ba tâm niệm: ai hồi hướng, dùng pháp gì để hồi hướng và hồi hướng chỗ nào. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật mà giữ lấy Trì giới ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật, phát sinh Tinh tấn, tự nghĩ: Tôi sẽ qua một do-tuần, hoặc mười, trăm, ngàn muôn ức do-tuần, tôi sẽ qua một thế giới, cho đến qua trăm ngàn muôn ức thế giới, hoặc chỉ để khuyên dạy một người giữ năm giới thôi, hướng chi làm cho họ chứng được quả Tu-đà-hoàn cho đến quả A-la-hán, Bích-chi-phật hay quả Phật. Đem công đức đó cùng với tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật mà giữ lấy Tinh tấn ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật, lìa dục, lìa ác, các pháp bất thiện, có giác, có quán, lìa sinh hỷ lạc, nhập Thiền thứ nhất, cho đến xả niệm thanh tịnh nhập Thiền thứ tư, trong các thiền ấy, với tâm, tâm sở thanh tịnh đều hồi hướng về Nhất thiết trí. Lúc hồi hướng, Bồ-tát này đối với thiền và thiền chi đều không thật có. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật mà giữ lấy Thiền định ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật, quán các pháp: hoặc tướng lìa, tướng vắng lặng, tướng vô tận, chẳng chứng lấy tướng vắng lặng, cho đến ngồi đạo tràng được Nhất thiết chủng trí, rời đạo tràng để chuyển pháp luân. Đây là Đại Bồ-

tát trụ trong Nhẫn nhục ba-la-mật mà giữ lấy Bát-nhã ba-la-mật, vì chẳng lấy bỏ.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật mà giữ lấy năm pháp Ba-la-mật kia?

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát an trụ Tinh tấn ba-la-mật, thân tâm tinh tấn chẳng lười chẳng nghỉ, tự nghĩ: Ta chắc chắn sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng phải không được. Vì lợi ích cho chúng sinh mà Bồ-tát này đến một do-tuần, hoặc đến trăm ngàn muôn ức do-tuần, hoặc qua một thế giới, hoặc qua trăm ngàn muôn ức thế giới, hoặc chỉ dạy được một người vào trong Phật đạo, hay vào trong đạo Bích-chi-phật, đạo Thanh văn, hoặc chỉ dạy được một người thực hành mười nghiệp lành, tinh tấn chẳng biếng trễ, thực hành pháp thí và tài thí cho họ được đầy đủ. Đem công đức này cùng tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng hồi hướng về hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật mà giữ lấy Bồ thí ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật từ lúc mới phát tâm đến lúc ngồi đạo tràng, tự mình chẳng sát sinh, chẳng bảo người sát sinh, khen ngợi pháp chẳng sát sinh, vui mừng khen ngợi người chẳng sát sinh, cho đến tự mình xa lìa tà kiến, bảo người xa lìa tà kiến, khen ngợi pháp chẳng tà kiến, vui mừng khen ngợi người chẳng tà kiến. Bồ-tát trụ trong Trì giới ba-la-mật, chẳng cầu phước cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, chẳng cầu hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đem công đức này cùng tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Bồ-tát chẳng sinh ba tâm niệm: chẳng thấy người hồi hướng, chẳng thấy pháp hồi hướng và chẳng thấy chỗ hồi hướng về. Đây là Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật mà giữ lấy Trì giới ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật, từ lúc mới phát tâm cho đến lúc ngồi đạo tràng, trong khoảng thời gian đó, hoặc có người hay phi nhân đến chặt đứt thân thể, Bồ-tát suy nghĩ: “Ai chém ta, ai chặt ta, ai cướp hại ta.” Bồ-tát lại nghĩ: “Ta được lợi lành rất lớn, ta vì chúng sinh mà thọ lấy thân này, hôm nay chúng sinh đến lấy lại.” Khi đó, Bồ-tát ghi nhớ thật tướng các pháp. Đem công đức này cùng các chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng cầu hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đây là Đại Bồ-tát an trụ Tinh tấn ba-la-mật mà giữ lấy Nhẫn nhục ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật lìa dục ác, bất thiện, có giác, có quán, lìa sinh hỷ lạc nhập Thiền thứ nhất, nhập Thiền thứ hai, Thiền thứ ba, Thiền thứ tư, nhập Từ, Bi, Hỷ, Xả, cho đến nhập định Phi tưởng phi phi tưởng xứ, thọ trì bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng và bốn Định vô sắc này, nhưng chẳng thọ quả báo mà thọ sinh nơi lợi ích cho chúng sinh để dùng sáu pháp Ba-la-mật thành tựu chúng sinh, đó là Bồ thí ba-la-mật đến Bát-nhã ba-la-mật, từ một cõi Phật này đến một cõi Phật khác, cúng dường gần gũi các Đức Phật để gieo trồng căn lành. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật mà giữ lấy Thiền định ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật, chẳng thấy pháp Bồ thí ba-la-mật, chẳng thấy tướng Bồ thí ba-la-mật, cho đến chẳng thấy pháp Thiền định ba-la-mật, chẳng thấy tướng Thiền định ba-la-mật, chẳng thấy pháp bốn Niệm xứ, chẳng thấy tướng bốn Niệm xứ, cho đến chẳng thấy pháp Nhất thiết chủng trí, chẳng thấy tướng của Nhất thiết chủng trí. Thấy tất cả pháp, phi pháp, phi phi pháp. Đối với tất cả pháp, Bồ-tát không chấp trước. Bồ-tát này việc làm đúng như lời nói, đó là Đại Bồ-tát trụ trong Tinh tấn ba-la-mật mà giữ lấy Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát trụ trong Thiền định ba-la-mật mà giữ

lấy năm pháp Ba-la-mật kia?

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Thiên định ba-la-mật lìa dục, lìa ác bất thiện, có giác, có quán, lìa sinh hỷ lạc, nhập Thiên thứ nhất, Thiên thứ hai, Thiên thứ ba, Thiên thứ tư, nhập Từ, Bi, Hỷ, Xả, cho đến nhập định Phi hữu tướng phi vô tướng xứ, trụ trong Thiên định ba-la-mật, tâm chẳng loạn động, thực hành hai việc bố thí tài, pháp lợi ích chúng sinh. Bồ-tát này tự mình thực hành hai việc bố thí, dạy người thực hành bố thí, khen ngợi pháp bố thí và vui mừng khen ngợi người thực hành bố thí. Đem công đức này cùng tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng cầu hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đây là Bồ-tát trụ trong Thiên định ba-la-mật mà giữ lấy Bồ thí ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Thiên định ba-la-mật chẳng sinh tâm dâm dục, sân hận, ngu si, chẳng não hại người, chỉ tu hành tâm tương ưng với Nhất thiết trí. Đem công đức này cùng tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng cầu hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Thiên định ba-la-mật mà giữ lấy Trì giới ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Thiên định ba-la-mật quán sắc như chàm bọt, quán thọ như bóng bóng nước, quán tưởng như sóng nắng, quán hành như cây chuối, quán thức như huyễn ảo. Lúc quán như vậy, thấy năm ấm là tướng không bền chắc, tự nghĩ: Chém ta là ai? Chặt ta là ai? Ai là thọ, là tưởng, ai là hành, là thức, ai là người mắng, ai là người bị mắng, ai sinh lòng giận. Đây là Bồ-tát trụ trong Thiên định ba-la-mật mà giữ lấy Nhẫn nhục ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Thiên định ba-la-mật nhập vào các thiên định. Các thiên, các định và những tướng thiên chi đó phát sinh ra các thần thông: đi trên nước như đi trên đất, vào trong đất xuống nước, có Thiên nhãn, biết tâm niệm người khác là loạn hay định, biết những đời trước, có Thiên nhãn. Nương năm thứ thần thông đó, Bồ-tát đi từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, gần gũi cúng dường các Đức Phật để vun trồng gốc lành, thanh tịnh cõi Phật, thành tựu chúng sinh. Đem công đức này cùng với tất cả chúng sinh hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đây là Bồ-tát an trụ Thiên định ba-la-mật mà giữ lấy Tinh tấn ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát an trụ Thiên định ba-la-mật chẳng thấy có sắc, chẳng thấy có thọ, tưởng, hành, thức, chẳng thấy có sáu pháp Ba-la-mật, chẳng thấy có bốn Niệm xứ cho đến Nhất thiết chủng trí, chẳng thấy có tánh hữu vi, tánh vô vi, vì chẳng thấy có nên chẳng tác, vì chẳng tác nên chẳng sinh, vì chẳng sinh nên chẳng diệt. Vì sao? Vì có Phật hay không Phật vẫn là như, pháp tướng, pháp tánh thường trụ, chẳng sinh, chẳng diệt. Bồ-tát này thường nhất tâm đúng với Nhất thiết chủng trí. Đây là Đại Bồ-tát an trụ Thiên định ba-la-mật mà giữ lấy Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật mà giữ lấy năm pháp Ba-la-mật kia?

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật: nội không, nội không chẳng thể nắm bắt được, ngoại không, ngoại không chẳng thể nắm bắt được, nội ngoại không, nội ngoại không chẳng thể nắm bắt được, không không, không không chẳng thể nắm bắt được, cho đến tất cả pháp không, tất cả pháp không chẳng thể nắm bắt được. Bồ-tát trụ trong mười bốn không đó, chẳng thấy có tướng sắc hoặc không, hay chẳng không, chẳng thấy có tướng thọ, tưởng, hành, thức hoặc không, hay chẳng không, chẳng thấy có bốn Niệm xứ hoặc không, hay chẳng không, cho đến chẳng thấy có Vô thượng Chánh đẳng

Chánh giác hoặc không, hay chẳng không, chẳng thấy có tánh hữu vi, tánh vô vi hoặc không, hay chẳng không. Bồ-tát này trụ trong Bát-nhã ba-la-mật như vậy có bố thí đều quán bố thí không. Thế nào là không? Người thí, kẻ thọ và vật thí đều không, chẳng cho tâm niệm bỏn sẻn tham đắm sinh khởi. Vì sao? Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật từ lúc mới phát tâm đến lúc ngồi đạo tràng không có vọng tưởng phân biệt, như các Đức Phật lúc được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không có tâm tham đắm, Đại Bồ-tát lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật cũng không có tâm tham đắm. Chỗ đáng tôn trọng nhất của Bồ-tát này chính là Bát-nhã ba-la-mật. Đây là Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật mà giữ lấy Bố thí ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật chẳng sinh tâm Thanh văn, Bích-chi-phật. Với Bồ-tát này thì hàng Thanh văn, Bích-chi-phật không thật có, tâm hướng về Thanh văn, Bích-chi-phật cũng không thật có. Bồ-tát này từ lúc mới phát tâm cho đến lúc ngồi đạo tràng, trong khoảng thời gian đó tự mình chẳng sát sinh, chẳng bảo người sát sinh, khen ngợi pháp chẳng sát sinh, vui mừng khen ngợi người chẳng sát sinh, cho đến tự mình không tà kiến, khen ngợi pháp chẳng tà kiến, chẳng bảo người tà kiến, khen ngợi pháp chẳng tà kiến, vui mừng khen ngợi người chẳng tà kiến. Nhờ nhân duyên trì giới này không có pháp thật có, hoặc hàng Thanh văn, Bích-chi-phật hướng chi là các pháp khác. Đây là Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật mà giữ lấy Trì giới ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật phát sinh tùy thuận pháp nhẫn, nghĩ rằng trong pháp này không có gì hoặc sinh hoặc diệt, hoặc sinh hoặc tử, không có pháp gì hoặc chửi hoặc mắng, hoặc chém hoặc chặt, hoặc trói hoặc đánh, hoặc đập hoặc giết. Bồ-tát này từ lúc mới phát tâm đến lúc ngồi đạo tràng, nếu có tất cả chúng sinh đến mắng chửi, dùng dao gậy, ngói đá chém chặt tổn hại, Bồ-tát cũng chẳng động tâm, tự nghĩ: “Lạ thay, trong pháp này chẳng có ai bị mắng giết, tổn hại cả, mà chúng sinh lại nhận lấy sự khổ não này.” Đây là Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật mà giữ lấy Nhẫn nhục ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật vì chúng sinh mà nói pháp khiến họ thực hành sáu pháp Ba-la-mật, dạy họ tu bốn Niệm xứ cho đến tám Thánh đạo, cho họ được quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, cho họ được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng trụ trong tánh hữu vi, chẳng trụ trong tánh vô vi. Đây là Đại Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật mà giữ lấy Tinh tấn ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật, nhập vào tất cả các Tam-muội, ngoại trừ Tam-muội của các Đức Phật, hoặc Tam-muội của Thanh văn, Bích-chi-phật, Bồ-tát đều thực hành, đều nhập vào cả. Đối với các Tam-muội đó, Bồ-tát nghịch thuận, ra vào tám Bội xả: bội xả thứ nhất là trong có sắc tướng ngoài quán sắc, bội xả thứ hai là trong không sắc tướng ngoài quán sắc, bội xả thứ ba là tịnh bội xả thân tác chứng, bội xả thứ tư là vượt qua tất cả sắc tướng, dứt diệt tướng có đối đãi, vì chẳng nghĩ nhớ các thứ sắc tướng nên nhập vào Hư không vô biên xứ, bội xả thứ năm là vượt qua tất cả Hư không xứ, nhập thức Vô biên xứ, bội xả thứ sáu là vượt qua tất cả thức xứ, nhập vào Vô sở hữu xứ, bội xả thứ bảy là vượt qua tất cả Vô sở hữu xứ, nhập Phi hữu tướng phi vô tướng xứ, bội xả thứ tám là vượt qua tất cả phi tướng phi phi tướng xứ, nhập vào diệt thọ, tướng, định. Đối với chánh định của tám Bội xả, Bồ-tát này nghịch thuận, ra vào chín Định thứ đệ: bốn Thiên, bốn Định vô sắc và định Diệt thọ tướng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát này y theo tám Bội xả và chín Định thứ đệ mà nhập Tam-muội Sư tử phần tấn. Tu-bồ-đề, Tam-muội Sư tử phần tấn nghĩa là Bồ-tát nhập và xuất các định theo thứ lớp. Nhập Thiền thứ nhất, xuất định thứ nhất, nhập Thiền thứ hai cho đến xuất định Phi phi tướng xứ, nhập định diệt tận, xuất định diệt tận, nhập định Phi phi tướng xứ, cho đến xuất Thiền thứ hai, lại nhập Thiền thứ nhất. Bồ-tát này y theo Tam-muội Sư tử phần tấn mà nhập siêu việt Tam-muội: nhập Thiền thứ nhất, xuất Thiền thứ nhất, nhập Thiền thứ hai, cho đến xuất Phi phi tướng xứ, nhập định diệt thọ tướng, xuất định diệt tận, nhập Thiền thứ nhất, xuất Thiền thứ nhất, nhập định diệt tận, xuất định diệt tận nhập Thiền thứ hai, xuất Thiền thứ hai nhập định diệt tận, xuất định diệt tận, nhập Thiền thứ ba, xuất Thiền thứ ba nhập định diệt tận, xuất định diệt tận nhập Thiền thứ tư, xuất Thiền thứ tư nhập định diệt tận, xuất định diệt tận nhập Hư không xứ, xuất hư không xứ nhập định diệt tận, xuất định diệt tận nhập Thức xứ, xuất Thức xứ, nhập định diệt tận, xuất định diệt tận, nhập Vô sở hữu xứ, xuất vô sở hữu xứ nhập định diệt tận, xuất định diệt tận nhập Phi phi tướng xứ, xuất Phi phi tướng xứ, nhập định diệt tận, xuất định diệt tận nhập Tấn tâm, xuất tán tâm nhập định diệt tận, xuất định diệt tận lại nhập Tấn tâm, xuất tán tâm nhập Phi phi tướng xứ, xuất Phi phi tướng xứ lại vào Tấn tâm, xuất tán tâm nhập vào Vô sở hữu xứ, xuất vô sở hữu xứ vào Tấn tâm, xuất tán tâm nhập Thức xứ, xuất thức xứ vào Tấn tâm, xuất tán tâm, nhập vào Không xứ, xuất không xứ nhập vào Tấn tâm, xuất tán tâm, nhập Thiền thứ tư, xuất Thiền thứ tư nhập vào tán tâm, xuất tán tâm nhập Thiền thứ ba, xuất Thiền thứ ba nhập vào tán tâm, xuất tán tâm nhập Thiền thứ hai, xuất Thiền thứ hai vào tán tâm, xuất tán tâm nhập Thiền thứ nhất, xuất Thiền thứ nhất nhập vào tán tâm. Bồ-tát này đối với Tam-muội siêu việt chứng được tướng bình đẳng của tất cả pháp. Đây là Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật mà giữ lấy Thiền định ba-la-mật.

